TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI Bản án số: **26**/2022/HSST Ngày: 21/3/2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Như Hùng.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan.

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HSST ngày 08/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ ngày 24/02/2022 đối với bị cáo:

ĐOÀN HỒNG H - sinh năm: 1981; giới tính: Nam. Nơi cư trú: P107, tập thể A, Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do;Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông : Đoàn Hồng N ; con bà: Nguyễn Thị H.Tiền án: không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/12/2015 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng Hà Nội xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án, về tội "Trộm cắp tài sản",. Danh chỉ bản số: 442 lập ngày 02/12/2021, tại Công an quận Thanh Xuân, Hà Nội. Bị cáo hiện đang tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cám đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thực thẩm M

Đại diện: Ông Nguyễn Đức Q- chức vụ: Giám đốc. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2021, Đoàn Hồng H ký hợp đồng thử việc với Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thực phẩm M do anh Nguyễn Đức Q (sinh năm 1991, HKTT: số 25 đường T, Đống Đa, Hà Nội) làm giám đốc, thời gian thử việc 01 tháng kể từ ngày 12/4/2021 đến ngày 11/5/2021. H làm việc với vị trí nhân viên giao hàng, công việc hàng ngày của H là nhận hóa đơn và hàng hóa đã đóng gói sẵn từ bộ phận kế toán kho của công ty rồi giao cho khách hàng và thu tiền. Đến cuối ngày, H có trách nhiệm tập hợp các hóa đơn và tiền thu của khách trong ngày và nộp lại cho bộ phận kế toán kho của công ty.

Ngày 28/4/2021, anh Đỗ Trường A (sinh năm 1992, trú tại LK191, phường B, Hà Đông, Hà Nội- kế toán kho của công ty) đã giao cho H một số hóa đơn, trong đó có hóa đơn HD01432 gồm 18 hộp cà chua paste Saubenito hộp 3,15kg, trị giá 4,806.000 đồng để đi giao cho chị Dương Minh H (sinh năm 1983, trú tại số 20 ngách 168/1 đường H, phường D, Đống Đa, Hà Nội) và thu số tiền 4.806.000 đồng. Cuối ngày 28/4/2021, sau khi đã thu đủ số tiền 4.806.000 đồng của chị Hằng và tiền của một số đơn hàng khác, H về công ty tại địa chỉ số 18 đường B, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Tại đây, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 4.806.000 đồng của đơn hàng HD017432 nên đã không nộp số tiền trên cho bộ phận kế toán công ty theo quy định mà vứt bỏ hóa đơn đi để nếu có ai hỏi sẽ nói là H làm mất hóa đơn nhằm che giấu hành vi chiếm đoạt tiền của H.

Đến ngày 29/4/2021, anh Đỗ Trường A tiếp tục giao cho H đơn hàng HD017484 gồm 10 gói dồi sụn non Dosun 500g để giao cho chị Vũ Thị D (sinh năm 1985, trú tại 39A ngách 649/77 đường N, Hoàng Mai, Hà Nội) thu 450.000 đồng và có trách hiệm thu số nợ cũ là 2.510.000 đồng tiền hàng mà chị D mua trước đó nhưng chưa thanh toán. Sau khi giao hàng và thu của chị D số tiền 2.960.000 đồng, ngày 06/5/2021 H chỉ nộp lại cho kế toán công ty số tiền 450.000 đồng của đơn hàng HD017484 còn số tiền 2.510.000 đồng nợ cũ thu của chị D thì H không nộp về công ty mà vứt hóa đơn đi để che giấu hành vi phạm tội của mình. Đến ngày 10/5/2021, H nghỉ việc tại Công ty TNHH sản

xuất và dịch vụ thực phẩm M. Sau khi H nghỉ việc, công ty tiến hành rà soát và xác định H chưa nộp lại số tiền 7.316.000 đồng cho công ty nên đã liên hệ yêu cầu H pH hoàn trả lại nhưng H nói dối là đã làm mất hóa đơn và sẽ kiểm tra rồi nộp về công ty. Tuy nhiên, H không hợp tác và chặn mọi liên lạc với công ty. Toàn bọ số tiền chiếm đoạt được H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 30/6/2021, anh Nguyễn Hồng Q đã làm đơn tố giác hành vi của H đến cơ quan công an.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai: Hai hóa đơn số HD017432 và HD017484 H đã vứt đi nhưng không nhớ địa chỉ ở đâu nên không thu hồi được.

Về dân sự: Anh Nguyễn Hồng Q- đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thực phẩm M yêu cầu Đoàn Hồng H phải bồi thường số tiền 7.316.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Đoàn Hồng H về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích toàn bộ tình tiết, nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đoàn Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Đoàn Hồng H là nhân viên hợp đồng thử việc tại Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thực phẩm M, địa chỉ số nhà 18 Phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội

thời gian từ ngày 12/4/2021 đến ngày 11/5/2021 với nhiệm vụ được giao hàng ngày là nhận hàng ở kho đi giao cho khách rồi nhận tiền về, cuối ngày nộp lại cho kế toán công ty. Lợi dụng sự tin tưởng của công ty, trong hai ngày 28 và 29/4/2021 H đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 7.316.000 đồng của công ty, đây là số tiền hàng do H thu của khách hàng nhưng không nộp lại cho kế toàn công ty (trong đó ngày 28/4/2021 là 4.806.000 đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 175 Bộ luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức, nhưng do bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động, thích hưởng thụ nên đã lao vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản năm 2015 tuy đã được xóa, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Sau khi chiếm đoạt tiền hàng của công ty, đại diện công ty đã nhiều lần liên lạc yêu cầu bị cáo khắc phục hậu quả, nhưng bị cáo không hề có ý thức khắc phục hậu quả, tắt máy điện thoại, điều đó chứng tỏ bị cáo quá coi thường pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, tuy bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 7.316.000 đồng; bị hại đã nhận lại số tiền trên, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật. Từ những phân tích trên, xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy cần thiết pH áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo một số tình tiết để giảm nhẹ như sau: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo có công với cách mạng; tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 7.316.000 đồng, từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Đoàn Hồng H về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 175- Bộ luật hình sự.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Nguyễn Hồng Q- đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thực phẩm M yêu cầu Đoàn Hồng H pH bồi thường số tiền 7.316.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Hồng H đã bồi thường số tiền 7.316.000 đồng (*bảy triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng*) cho Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thực phẩm M do ông Nguyễn Đức Qlàm đại diện. Ông Quân đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì khác nên không xét.

- *Về án phí, và quyền kháng cáo*:

Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Hồng H** phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

Điều 136, Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Xử phạt: **Bị cáo Đoàn Hồng H 08 (tám) tháng tù** về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. *Về hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. *Về án phí và quyền kháng cáo*:

Bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Phúc